**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

**------🙡🙡✪🙣🙣------**

**ĐỒNG NGUYỄN VÂN NGỌC**

**QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN**

**TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN,**

**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ**

NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

**Hà Nội - 2024**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

**------🙡🙡✪🙣🙣------**

**ĐỒNG NGUYỄN VÂN NGỌC**

**QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN**

**TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN,**

**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ**

**NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ**

**MÃ SỐ: 8310110**

**(CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ VÀ CHÍNH SÁCH)**

**Người hướng dẫn khoa học: GS.TS TÔ TRUNG THÀNH**

**Hà Nội - 2024**

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

 Hà nội, ngày tháng năm 2024

**Tác giả đề án**

**ĐỒNG NGUYỄN VÂN NGỌC**

**LỜI CẢM ƠN**

Đề án tốt nghiệp thạc sĩ với đề tài “*Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội*” là kết quả trong suốt quá trình nghiên cứu, học tập, cố gắng không ngừng nghỉ của bản thân tôi cùng với sự giúp đỡ tận tình, động viên khích lệ của thầy cô, bạn bè và gia đình.

Tôi xin cảm ơn tập thể các thầy cô giáo, các cán bộ Khoa Khoa học quản lý – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã truyền đạt những kiến thức quý báu. Tôi xin cảm ơn GS.TS. Tô Trung Thành và TS. Nguyễn Thị Lệ Thúy đã giúp đỡ và hỗ trợ tôi rất nhiều trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu khoa học để tôi hoàn thành đề án.

Tôi xin cảm ơn Chi cục Thuế quận Thanh Xuân vì đã tạo điều kiện giúp tôi hoàn thành đề án nghiên cứu của mình!

Xin chân thành cảm ơn!

**Tác giả đề án**

**ĐỒNG NGUYỄN VÂN NGỌC**

**MỤC LỤC**

LỜI CAM ĐOAN i

LỜI CẢM ƠN i

MỤC LỤC i

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT i

DANH MỤC BẢNG, HÌNH i

TÓM TẮT ĐỀ ÁN THẠC SĨ i

MỞ ĐẦU 1

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ 1

1.1. Tổng quan về hộ kinh doanh và phương pháp khoán đối với hộ kinh doanh 1

1.1.1. Tổng quan về hộ kinh doanh 1

1.1.2. Phương pháp khoán đối với hộ kinh doanh 1

1.2.Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế 1

1.2.1. Khái niệm và mục tiêu quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán 1

1.2.2.Nội dung quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán 1

1.3. Nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế đối hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế 1

1.3.1. Nhân tố thuộc chi cục thuế 1

1.3.2 Nhân tố thuộc môi trường bên ngoài chi cục thuế 1

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN 1

2.1. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân và thu thuế từ hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023 1

2.1.1. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân 1

2.1.2. Thu thuế từ hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán 1

2.2. Thực trạng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân 1

2.2.1. Thực trạng quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế 1

2.2.2. Thực trạng quản lý khai thuế và ấn định thuế 1

2.2.3. Thực trạng quản lý nộp thuế 1

2.2.4. Thực trạng kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh 1

2.3. Đánh giá quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán Chi cục Thuế quận Thanh Xuân 1

2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý 1

2.3.2. Những điểm mạnh 1

2.3.3. Những điểm yếu 1

2.3.4. Nguyên nhân của điểm yếu 1

CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN ĐẾN 2030 1

3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến năm 2030 1

3.1.1. Định hướng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến năm 2030 1

3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến 2030 1

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân 1

3.2.1. Giải pháp quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế 1

3.2.2. Giải pháp quản lý khai thuế và ấn định thuế 1

3.2.3. Giải pháp quản lý nộp thuế 1

3.2.4. Giải pháp kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh 1

3.2.5. Giải pháp khác 1

3.3. Một số kiến nghị 1

3.3.1.Kiến nghị với Cục Thuế thành phố Hà Nội 1

3.3.2 Kiến nghị với Tổng cục Thuế 1

KẾT LUẬN 1

TÀI LIỆU THAM KHẢO 1

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **CHỮ VIẾT TẮT** | **CHỮ VIẾT ĐẦY ĐỦ** |
| 1 | CBCC | Cán bộ công chức |
| 2 | CNTT | Công nghệ thông tin |
| 3 | DTPL | Dự toán pháp lệnh |
| 4 | GTGT | Giá trị gia tăng |
| 5 | HĐTV | Hội đồng tư vấn |
| 6 | HKD | Hộ kinh doanh |
| 7 | KTNDP | Kê khai – Kế toán thuế - Tin học – Tổng hợp nghiệp vụ dự toán – Pháp chế |
| 8 | NNT | Người nộp thuế |
| 9 | NSNN | Ngân sách nhà nước |
| 10 | TNCN | Thu nhập cá nhân |
| 11 | UBND | Ủy ban nhân dân |

DANH MỤC BẢNG, HÌNH

Bảng 2.1.Kết quả thực hiện thu NSNN của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 18

Bảng 2.2: Tổng hợp số lượng HKD thuộc Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 19

Bảng 2.3: Kết quả thu NSNN khu vực HKD giai đoạn 2021-2023 20

Bảng 2.4: Tình hình quản lý cấp mới đăng ký kinh doanh 21

Bảng 2.5: Số lượng cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT chưa đăng ký hộ kinh doanh 23

Bảng 2.6: Tình hình HKD chuyển đổi từ phương pháp khoán sang kê khai 23

Bảng 2.7: Kết quả điều tra doanh thu của HKD giai đoạn 2021-2023 25

Bảng 2.8: Tình hình HKD nộp thuế theo phương pháp khoán trên địa bàn quận Thanh Xuân 28

Bảng 2.9: Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu 31

Bảng 2.10: Tổng hợp số thu theo ngành nghề của HKD nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023 31

Bảng 2.11: Tình hình nợ thuế của khu vực HKD cá thể tại Chi cục thuế Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 32

Bảng 2.12: Kết quả đôn đốc nợ và cưỡng chế nợ thuế đối với HKD tại Chi cục thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 34

Bảng 2.13: Kết quả phúc tra HKD có thông báo ngừng nghỉ kinh doanh 36

Bảng 2.14: Kết quả xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với HKD 36

Bảng 2.15: Kết quả thực hiện dự toán đối với HKD nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023 38

Bảng 2.16: Kết quả xử lý vi phạm hành chính giai đoạn 2021-2023 38

Hình 2.1: Cơ cấu tổ chức tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân năm 2023 17

MỞ ĐẦU

1.Tính cấp thiết của đề tài

Chi cục Thuế quận Thanh Xuân là đơn vị trực thuộc Cục Thuế thành phố Hà Nội, thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn quận Thanh Xuân. Tính đến hết năm 2023, số thu của Chi cục Thuế đạt xấp xỉ 4.012 tỷ đồng qua đó góp phần quan trọng trong trong tác thu ngân sách trên địa bàn thủ đô. Trong đó có một phần đóng góp không nhỏ là nguồn thu từ hộ kinh doanh (HKD).

Quản lý thu thuế đối với HKD có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với ngành thuế, chi cục thuế đã chủ động triển khai nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý hộ kinh doanh trên địa bàn, thực hiện cải cách nâng cao chất lượng dịch vụ công, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong từng khâu quản lý thuế đối với HKD, qua đó đã đạt được những chuyển biến tích cực: Năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội có 204.248 hộ kinh doanh đang hoạt động, tăng 7.6% so với cùng kỳ; số thuế thu đạt 2.339 tỷ đồng, tăng 21% so với cùng kỳ. Riêng Chi cục Thuế quận Thanh Xuân trong năm 2023 đã phát triển tăng thêm được 1.598 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán mới kinh doanh với số tiền thuế tăng thu trong năm là 2,74 tỷ đồng, lũy kế năm 2023 thu được 28,7 tỷ đồng của 3.499 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán.

Tuy đạt được những thành tựu nói trên nhưng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh có những hạn chế: Hệ thống cấp đăng ký kinh doanh, cấp mã số thuế liên thông giữa Chi cục Thuế và Ủy ban nhân dân (UBND) quận mắc nhiều lỗi; Chi cục chưa khai thác hiệu quả nguồn lực kinh tế từ khu vực hộ kinh doanh, dẫn đến tổn thất NSNN, mức doanh thu khoán chưa sát với thực tế; công tác quản lý nợ thuế, nhất là công tác phối hợp giữa các đội chức năng, các bộ phận trong việc rà soát, đối chiếu nợ chưa thường xuyên, vẫn còn nợ ảo nợ sai,” các biện pháp cưỡng chế thu nợ thuế được thực hiện thường xuyên nhưng vẫn mang nặng tính hình thức; công tác kiểm tra đối với hộ kinh doanh chưa được thực hiện bài bản như kiểm tra doanh nghiệp.

Việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh là một đòi hỏi cấp thiết, một nhiệm vụ trọng tâm đặt ra đối với Chi cục Thuế quận Thanh Xuân hiện nay. Tuy nhiên đến nay chưa có bài nghiên cứu nào đi sâu vào nghiên cứu, tìm hiểu và đề xuất các giải pháp tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, tôi lựa chọn đề tài: “***Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội****”* làm đề tài đề án tốt nghiệp thạc sĩ quản lý kinh tế và chính sách.

2.Mục tiêu nghiên cứu

- Xây dựng khung nghiên cứu về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế.

- Phân tích, đánh giá được thực trạng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân.

- Đề xuất được giải pháp để hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

**3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu: Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế.

**3.2.** **Phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi nội dung: Nghiên cứu các nội dung quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán bao gồm: Quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế, quản lý khai thuế và ấn định thuế, quản lý nộp thuế, kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh.

- Phạm vi không gian: Nghiên cứu tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

- Phạm vi thời gian: Số liệu thứ cấp được thu thập cho giai đoạn năm 2021-2023, đề xuất giải pháp đến năm 2030; Dữ liệu sơ cấp thu thập trong năm 2024

4. Khung nghiên cứu

**Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế**

Nhân tố bên trong chi cục thuế;

Nhân tố thuộc bên ngoài chi cục thuế.

**Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế**

- Quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

- Quản lý khai thuế và ấn định thuế

- Quản lý nộp thuế

- Kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh.

**Mục tiêu quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế**

- Hoàn thành dự toán thu thuế

- Kiểm tra, phát hiện và kịp thời xử lý vi phạm về thuế

5. Quy trình nghiên cứu

Bước 1: Nghiên cứu các tài liệu có liên quan nhằm xác định khung nghiên cứu về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán: Các giáo trình, các công trình nghiên cứu đi trước như bài báo, luận văn, đề tài nghiên cứu khoa học. Phương pháp sử dụng được ở bước này là phương pháp tổng hợp, phân tích.

Bước 2: Thu thập dữ liệu thứ cấp việc thực hiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán: Báo cáo tổng kết hàng năm của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, các báo cáo kết quả thực hiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh.

Bước 3: Thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua phỏng vấn đối với các hộ kinh doanh do Chi cục Thuế quận Thanh Xuân quản lý.

Mục đích phỏng vấn: Thu thập đánh giá về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

Nội dung phỏng vấn: Các nội dung quản lý, bao gồm: quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế, quản lý khai thuế và ấn định thuế, quản lý nộp thuế, kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh.

Đối tượng phỏng vấn: Đại diện 10 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán.

Thời gian phỏng vấn: Tháng 5 năm 2024

Địa điểm: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

Bước 4: Phân tích thực trạng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán dựa vào phân tích các dữ liệu thứ cấp và sơ cấp thu thập được, đánh giá kết quả đạt được. Đưa ra đánh giá thực hiện mục tiêu quản lý, điểm mạnh và điểm yếu của quản lý. Tác giả sử dụng phương pháp phân tích, đánh giá, so sánh.

Bước 5: Đề xuất các giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân. Phương pháp được sử dụng là dự báo, phân tích.

6. Kết cấu của đề án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung chính của đề án được chia thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế

Chương 2: Thực trạng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến năm 2030

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ

1.1. Tổng quan về hộ kinh doanh và phương pháp khoán đối với hộ kinh doanh

1.1.1. Tổng quan về hộ kinh doanh

a) Khái niệm hộ kinh doanh

Hộ kinh doanh là một tổ chức kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ (Chính Phủ, 2021).

b) Đặc điểm hộ kinh doanh

Một là, hộ kinh doanh chỉ do một cá nhân đại diện làm chủ hộ kinh doanh.

Hai là, mỗi hộ kinh doanh có một mã số đăng ký hộ kinh doanh riêng được cấp bởi cơ quan đăng ký kinh doanh

Ba là, địa điểm của hộ kinh doanh được xác định là nơi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh. Hộ kinh doanh phải thông báo khi có thay đổi về địa điểm kinh doanh.

Bốn là, “hộ kinh doanh phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ.

Năm là, hộ kinh doanh “không có tư cách pháp nhân.

c) Vai trò của hộ kinh doanh

d) Phân loại hộ kinh doanh

e) Các loại thuế áp dụng với HKD

1.1.2. Phương pháp khoán đối với hộ kinh doanh

a) Khái niệm phương pháp khoán

Phương pháp khoán là một trong nhiều phương pháp được sử dụng để tính thuế đối với hộ kinh doanh. Phương pháp khoán là phương pháp tính thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo tỷ lệ trên doanh thu do chi cục thuế xác định để tính mức thuế khoán (Bộ tài chính, 2021).

b) Mục tiêu phương pháp khoán

c) Căn cứ tính thuế phương pháp khoán

Căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán bao gồm: Doanh thu khoán của HKD; tỷ lệ thuế suất theo ngành nghề.

d) Cách tính thuế theo phương pháp khoán

Số thuế phải nộp theo phương pháp khoán được tính như sau:

Số thuế phải nộp = Doanh thu khoán x Tỷ lệ thuế suất theo ngành nghề

1.2. Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế

1.2.1. Khái niệm và mục tiêu quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

a) Khái niệm quản lý thu thuế

Phan Hữu Nghị và Nguyễn Thị Bất (2020) cho rằng “thuế là khoản đóng góp có tính chất bắt buộc và là nguồn thu chủ yếu của NSNN”.

Quản lý thu thuế một phần của quản lý thuế, là việc tổ chức thực thi pháp luật thuế của nhà nước. Từ khái niệm trên có thể định nghĩa quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán chính là quản lý việc thực hiện nghĩa vụ thuế của hộ kinh doanh để đạt được mục tiêu bao gồm: Quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế, khai thuế và ấn định thuế, nộp thuế, kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh.

b) Mục tiêu quản lý

Mục đích của quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh là chống thất thu thuế, đảm bảo số thu cho ngân sách nhà nước, đảm bảo chính sách pháp luật được thực thi nghiêm chỉnh, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế cạnh tranh công bằng, xã hội văn minh, đất nước giàu mạnh.

Nhằm đạt được mục tiêu tổng thể về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh ta có hai mục tiêu cụ thể: (1) Hoàn thành dự toán thu đối với HKD và (2) kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm về thuế đối với HKD. Mục tiêu 1 được đánh giá thông qua tiêu chí tỷ lệ hoàn thành dự toán, mục tiêu 2 được đánh giá thông qua số lượng HKD vi phạm hành chính thuế, số quyết định xử phạt VPHC, tỷ lệ xử phạt VPHC.

1.2.2. Nội dung quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

a) Quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

Quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế nhằm thực hiện mục tiêu hoàn thành số thu NSNN khu vực hộ kinh doanh. Yêu cầu quản lý đặt ra là 100% hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh được cấp đăng ký kinh doanh đồng thời được cấp mã số thuế và đưa vào quản lý thuế; Hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai tăng cả về chất lượng và số lượng. Chỉ số đo lường được tính bằng tỷ lệ số lượng HKD tăng mỗi năm.

b) Quản lý khai thuế và ấn định thuế

Mục tiêu quản lý khai thuế và ấn định thuế đối với hộ kinh doanh là hoàn thành số thu vào NSNN đối với khu vực hộ kinh doanh. Yêu cầu đặt ra là mức doanh thu khoán ấn định và thuế khoán phải sát với thực tế phát sinh của hộ kinh doanh.

Quản lý kê khai, ấn định trên cơ sở hồ sơ khai thuế của hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán. Chi cục thuế theo dõi và ghi chép tình hình quản lý HKD bằng sổ bộ thuế khoán. Quy trình thực hiện quản lý khai thuế và ấn định thuế được thực hiện theo các nội dung sau:

Bước 1: Thực hiện điều tra doanh thu thực tế của hộ kinh doanh.

Bước 2: Lập và duyệt sổ bộ thuế khoán ổn định đầu năm

Bước 3: Lập và duyệt sổ bộ thuế khoán bổ sung

Lập và duyệt sổ bộ thuế khoán bổ sung được thực hiện hàng tháng để điều chỉnh, bổ sung và thông báo lại tiền thuế phải nộp trong tháng cho hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán căn cứ tình hình biến động trong hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh như: hộ kinh doanh ngừng/nghỉ kinh doanh; thay đổi quy mô, ngành nghề kinh doanh hoặc thay đổi phương pháp tính thuế, thay đổi doanh thu.

Doanh thu tính thuế của hộ kinh doanh theo phương pháp khoán căn cứ vào doanh thu hộ kinh doanh kê khai trên tờ khai thuế. Công chức thuế phải thực hiện rà soát, kiểm tra thực tế để xác định xem mức doanh thu đó có phù hợp hay không nhằm tránh thất thu NSNN.

c) Quản lý nộp thuế

Quản lý nộp thuế nhằm đạt mục tiêu hoàn thành số thu vào NSNN đối với khu vực hộ kinh doanh. Để đạt được mục tiêu đó chi cục thuế cần phải hoàn thành số thu được giao, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế thông qua quản lý thu thuế và quản lý nợ thuế.

*Thứ nhất, quản lý thu thuế.*

 “*Thứ hai, quản lý nợ thuế.*

d) Kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

 Mục tiêu kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh là phát hiện và xử lý kịp thời hành vi vi phạm hành chính về thuế của hộ kinh doanh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của hộ kinh doanh.

1.3. Nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu thuế đối hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại chi cục thuế

1.3.1. Nhân tố thuộc chi cục thuế

a) Định hướng quản lý của chi cục thuế

Định hướng quản lý của chi cục thuế có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh.

b) Bộ máy quản lý quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

c) Nhân tố quản lý công chức

Đội ngũ công chức thuế là những người đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện quản lý thu thuế. Họ cần là những người có đủ năng lực mới có thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

d) Nhân tố hệ thống công nghệ thông tin

Hệ thống công nghệ thông tin là một công cụ không thể thiếu của quản lý thu thuế vì vậy hệ thống công nghệ thông tin cần đáp ứng phương hướng chuyển đổi số trong quản lý, tốc độ xử lý dữ liệu cần nhanh và chính xác.

1.3.2 Nhân tố thuộc môi trường bên ngoài chi cục thuế

a) Nhân tố hộ kinh doanh

b) Nhân tố thuộc ngành thuế và các cơ quan liên quan

c) Nhân tố kinh tế - xã hội

Nhân tố kinh tế, xã hội có tác động trực tiếp đến công tác quản lý thu thuế. Chính sách phát triển kinh tế xã hội luôn cần có chính sách thuế phù hợp, giúp thúc đẩy và tạo điều kiện cho hộ kinh doanh phát triển sản xuất kinh doanh.

d) Nhân tố hệ thống chính sách, pháp luật

Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn phải tạo ra cơ sở pháp luật, thống nhất chính sách về quản lý thuế, đồng bộ các luật thuế, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của đất nước.

e) Nhân tố công nghệ thông tin

Hạ tầng công nghệ thông tin đòi hỏi phải đáp ứng yêu cầu thu thập, xử lý dữ liệu lớn trong quản lý thuế đối với hộ kinh doanh. Đặc biệt trong bối cảnh thương mại điện tử đang phát triển khá nhanh và ấn tượng như hiện nay thì nhu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán số; thúc đẩy chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh ngày càng cần được ưu tiên. Ngược lại nếu hệ thống công nghệ thông tin lạc hậu sẽ gây tốn thời gian và lãng phí nhân lực.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN

2.1. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân và thu thuế từ hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023

2.1.1. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

a) Chức năng, nhiệm vụ

Quyết định số 74/CP quyết định thành lập quận Thanh Xuân và tổ chức hành chính lại các phường. Từ ngày 01/01/1997 quận chính thức đi vào hoạt động với diện tích 9,09 km2. Quận Thanh Xuân được thành lập từ diện tích tự nhiên tách ra từ huyện Thanh Trì, quận Đống Đa, huyện Từ Liêm.

b) Cơ cấu tổ chức

Ngày 21/12/1996 của Bộ Tài Chính ban hành quyết định thành lập Chi cục Thuế quận Thanh Xuân trực thuộc quản lý bởi Cục thuế thành phố Hà Nội.

CHI CỤC TRƯỞNG

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

- Đội KTNDP

- Đội Kiểm tra thuế số 2

- Đội Kiểm tra thuế số 3 - Đội tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế

- Đội Kiểm tra nội bộ

- Đội quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế

- Đội hành chính-nhân sự-tài vụ-ấn chỉ

- Đội quản lý trước bạ và Thu khác

- Đội quản lý thuế liên phường số 1

- Đội quản lý thuế liên phường số 2

- Đội quản lý thuế liên phường số 3

Đội Kiểm tra thuế số 1

**Hình 2.1: Cơ cấu tổ chức tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân năm 2023**

*(Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân)*

c) Kết quả hoạt động của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

Kết quả thực hiện công tác thu NSNN của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 được thể hiện dưới bảng 2.1.

**Bảng 2.1.Kết quả thực hiện thu NSNN của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023**

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| **Thực hiện** | **Tỷ lệ so với DTPL (%)** | **So sánh cùng kỳ năm (%)** | **Thực hiện** | **Tỷ lệ so với DTPL (%)** | **So sánh cùng kỳ năm (%)** | **Thực hiện** | **Tỷ lệ so với DTPL (%)** | **So sánh cùng kỳ năm (%)** |
| 1 | Khu vực Ngoài quốc doanh | 1.653,9 | 110 | 102,7 | 2.020 | 129,9 | 122,1 | 2.227,2 | 103,5 | 110,2 |
| 2 | Thuế TNCN | 486 | 131 | 125,5 | 628,4 | 148 | 129,3 | 595,6 | 119,1 | 94,7 |
| 4 | Thu tiền sử dụng đất | 176,8 | 57,4 | 43,4 | 74,6 | 28 | 42,2 | 315,4 | 175,2 | 422,6 |
| 5 | Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp | 21,2 | 103,4 | 98,2 | 27,5 | 127,8 | 129,6 | 29,6 | 129,6 | 107,5 |
| 6 | Thu tiền cho thuê đất | 195,6 | 97,8 | 89,8 | 230 | 88,4 | 117,6 | 229,3 | 114,7 | 99,7 |
| 8 | Lệ phí trước bạ | 509,7 | 99,3 | 109,2 | 531,6 | 122,3 | 104,3 | 412,5 | 74,9 | 77,6 |
| **9** | **Tổng thu** | **3.284** | **107,1** | **99,4** | **3684,8** | **115** | **112,2** | **4.012** | **105,9** | **108,8** |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

2.1.2. Thu thuế từ hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

a)Thực trạng hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

Chi cục Thuế quận Thanh Xuân phân loại quản lý HKD theo phương pháp kê khai thuế kết hợp theo ngành nghề kinh doanh, chi tiết tại bảng 2.2

**Bảng 2.2: Tổng hợp số lượng HKD thuộc Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023**

*Đơn vị tính: Hộ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD nộp thuế theo phương pháp khoán phải nộp thuế | 2.966 | 3.105 | 3.499 |
| 2 | HKD nộp thuế theo phương pháp khoán không chịu thuế | 1.869 | 1.967 | 2.217 |
| 3 | HKD cho thuê tài sản | 2.748 | 2.966 | 3.105 |
| 4 | HKD nộp thuế theo từng lần phát sinh | 546 | 658 | 765 |
| 5 | HKD theo phương pháp kê khai | 98 | 120 | 168 |
| 6 | **Tổng** | **8.227** | **8.816** | **9.754** |

*( Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân )*

 Hiện nay Chi cục Thuế quận Thanh Xuân phân loại quản lý HKD theo phương pháp kê khai thuế kết hợp theo ngành nghề kinh doanh, cụ thể gồm các loại HKD như sau: HKD nộp thuế theo phương pháp khoán (gồm hộ khoán phải nộp thuế, hộ khoán thuộc diện không chịu thuế), HKD cho thuê tài sản, HKD nộp thuế theo từng lần phát sinh, HKD theo phương pháp kê khai. Số lượng HKD thuộc Chi cục Thuế quận Thanh Xuân quản lý trong giai đoạn 2021-2023 có biến động lớn. Có thể thấy số lượng HKD nộp thuế theo phương pháp khoán luôn chiếm trên 50% tổng số lượng HKD mà chi cục đang quản lý, từ đó có thể thấy mức độ ảnh hưởng quan trọng của loại hình hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán.

b) Kết quả thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

Kết quả thu thuế vào NSNN đối với hộ kinh doanh của Chi cục Thuế quận Thanh Xuân được thể hiện dưới bảng 2.3:

**Bảng 2.3: Kết quả thu NSNN khu vực HKD giai đoạn 2021-2023**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD nộp thuế theo phương pháp khoán phải nộp thuế | 19.872 | 22.045 | 28.700 |
| 2 | HKD cho thuê tài sản | 31.265 | 35.231 | 46.159 |
| 3 | HKD nộp thuế theo từng lần phát sinh | 28.564 | 30.222 | 41.015 |
| 4 | HKD theo phương pháp kê khai | 5.980 | 10.120 | 13.659 |
| 5 | **Tổng** | **86.681** | **98.618** | **136.533** |

*( Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân )*

Kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước khu vực HKD có chiều hướng tăng qua các năm trong giai đoạn 2021-2023. Tuy nhiên cơ cấu số thu từ HKD nộp thuế theo phương pháp khoán chưa tương xứng với cơ cấu số lượng HKD. Số lượng hộ nộp thuế theo phương pháp khoán chiếm trên 50% cơ cấu tổng HKD nhưng số thuế thu được từ loại hình hộ này chỉ đạt khoảng 25% tổng số thu. Bên cạnh đó số lượng HKD theo phương pháp kê khai chỉ chiếm khoảng 1% tổng số lượng HKD nhưng số thu chiếm tới trên 8%. Từ đó cho thấy mức độ chênh lệch số thuế rất lớn giữa các loại hình HKD, nguyên nhân khách quan là do hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thường có quy mô kinh doanh nhỏ lẻ, nguyên nhân chủ quan có thể do doanh thu khoán đang thấp hơn thực tế.

2.2. Thực trạng quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

2.2.1. Thực trạng quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

a) Thực trạng quản lý tình trạng kinh doanh

**Bảng 2.4: Tình hình quản lý cấp mới đăng ký kinh doanh**

*Đơn vị tính: Hộ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD được cấp mới đăng ký kinh doanh | 616 | 2.156 | 1.672 |
| 2 | HKD đã đưa vào quản lý  | 560 | 2.108 | 1.598 |
| 3 | HKD chưa đưa vào quản lý  | 56 | 48 | 74 |

 *( Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân )*.

Chi cục đang tiếp tục rà soát và xử lý tình trạng cá nhân kinh doanh tự phát, chưa xin cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, không kê khai nộp thuế, kết quả đến ngày 31/12/2023 được thể hiện ở bảng 2.5.

**Bảng 2.5: Số lượng cá nhân kinh doanh trên sàn TMĐT chưa đăng ký HKD**

*Đơn vị tính: Cá nhân*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đội quản lý thuế liên phường** | **Số lượng đối tượng cần rà soát** | **Đã đăng ký, kê khai nộp thuế trước thời điểm yêu cầu rà soát** | **Đăng ký thuế sau thời điểm yêu cầu rà soát** | **Cá nhân chưa đăng ký thuế** |
| 1 | Số 1 | 1.698 | 308 | 2 | 1.388 |
| 2 | Số 2 | 2.316 | 361 | 0 | 1.955 |
| 3 | Số 3 | 1.637 | 251 | 0 | 1.386 |
| 4 | Tổng | 5.651 | 920 | 2 | 4.729 |

 *( Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân )*

Số lượng cá nhân chưa đăng ký thuế trong gói dữ liệu khai thác trên ứng dụng thương mại điện tử của Cục Thuế tương đối nhiều dù Chi cục đã triển khai rà soát từ đầu năm. Nguyên nhân là do các gói dữ liệu đưa về thiếu nhiều thông tin để khai thác liên hệ với NNT như: địa chỉ không có số nhà; không có số điện thoại, chứng minh thư, địa chỉ mail; địa chỉ gian hàng trên các căn hộ chung cư; một số trường hợp đăng ký địa chỉ rõ ràng nhưng thực tế không có người bán hàng tại địa chỉ đăng ký. Rất nhiều trường hợp cá nhân đi thuê nhà bán thêm hàng trên mạng nên việc kiểm soát địa chỉ kinh doanh thực tế là rất khó, địa chỉ của cá nhân trên các sàn đưa về đã thay đổi so với thực tế.

b) Thực trạng chuyển đổi sang phương pháp kê khai thuế

Số lượng HKD chuyển đổi sang phương pháp kê khai qua các năm tại bảng 2.6.

**Bảng 2.6: Tình hình HKD chuyển đổi từ phương pháp khoán sang kê khai**

*Đơn vị tính: Hộ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD chuyển từ khoán sang kê khai | 25 | 18 | 30 |
| 2 | Luỹ kế số HKD theo phương pháp kê khai | 98 | 120 | 168 |

*( Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân )*

2.2.2. Thực trạng quản lý khai thuế và ấn định thuế

a) Thực hiện điều tra doanh thu khoán thực tế HKD

Để phục vụ công tác lập và duyệt Sổ bộ thuế khoán ổn định của năm Chi cục tiến hành khảo sát doanh thu thuế trong quý I, quý II, quý III nhằm đánh giá, so sánh giữa doanh thu và mức thuế khoán năm trước so với doanh thu thực tế của HKD.”

Kết quả điều tra doanh thu của HKD giai đoạn 2021-2023 được tổng hợp dưới bảng 2.7.

Bảng 2.7: Kết quả điều tra doanh thu của HKD giai đoạn 2021-2023

*Đơn vị tính: Hộ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD thực hiện khảo sát | 220 | 220 | 230 |
| 2 | HKD có doanh thu tăng dưới 50% | 69 | 88 | 75 |
| 3 | HKD có doanh thu tăng trên 50% | 07 | 02 | 0 |
| 4 | HKD có doanh thu giữ nguyên | 98 | 104 | 130 |
| 5 | HKD chống đối, không hợp tác | 01 | 01 | 01 |
| 6 | HKD nghỉ kinh doanh | 08 | 06 | 01 |
| 7 | HKD bỏ kinh doanh | 28 | 20 | 23 |
| 8 | HKD đã chuyển địa điểm | 03 | 0 | 0 |
| 9 | HKD có doanh thu giảm | 1 | 0 | 0 |
| 10 | Tổng số thuế tăng (triệu đồng) | 16,5 | 12,2 | 5,5 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

b) Lập và duyệt sổ bộ thuế ổn định

LTình hình HKD nộp thuế theo phương pháp khoán do quận Thanh Xuân quản lý giai đoạn 2021-2023 được chi tiết tại bảng 2.8.

**Bảng 2.8: Tình hình HKD nộp thuế theo phương pháp khoán trên địa bàn quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** | **So sánh (%)** |
| **2022/2021** | **2023/2022** |
| 1 | Tổng HKD nộp thuế theo phương pháp khoán | Hộ | 4.835 | 5.072 | 5.716 | 105% | 113% |
| 1.1 | Số hộ thuộc diện phải nộp thuế | Hộ | 2.966 | 3.105 | 3.499 | 105% | 113% |
| 1.2 | Số hộ thuộc diện không phải nộp thuế | Hộ | 1.869 | 1.967 | 2.217 | 105% | 113% |
| 2 | Doanh thu | Triệu đồng | 1.044.000 | 1.152.000 | 1.785.000 | 111% | 130% |
| 3 | Thuế | Triệu đồng | 20.872,2 | 23.045 | 35.700 | 111% | 130% |
| 4 | Doanh thu bình quân /hộ | Triệu đồng/hộ | 216 | 227,3 | 312 | 106% | 116% |
| 5 | Thuế bình quân / hộ | Triệu đồng/hộ | 7 | 7,4 | 10,2 | 106% | 115% |

*Nguồn: Chi cục thuế quận Thanh Xuân*

Tổng số lượng HKD nộp thuế theo phương pháp khoán tăng nhẹ trong năm 2022 và tăng mạnh trong năm 2023. Cùng theo đó là doanh thu và thuế cũng tăng dần qua các năm. Trong năm 2023 doanh thu của HKD nộp thuế theo phương pháp khoán tăng 13% so với năm 2022, số thuế thu được tăng 30% so với 2022. Đánh giá kết quả trên, số lượng HKD và doanh thu đều tăng trên 5% mỗi năm là Đạt.

c) Lập và duyệt số bộ thuế bổ sung

2.2.3. Thực trạng quản lý nộp thuế

a) Quản lý thu thuế

Nhiệm vụ đôn đốc HKD nộp thuế luôn được coi là nhiệm vụ mũi nhọn, vì vậy Chi cục đã thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao công tác quản lý nộp thuế ,tránh thất thu thuế, thu thuế đúng, nộp thuế đủ, không để tình trạng dây dưa, chây ỳ nợ thuế. Các công chức đội thuế liên phường xã có trách nhiệm nhắc nhở HKD nộp thuế đúng hạn, khớp đúng với số thuế phát sinh và tỷ lệ nợ đọng không quá 10%.

HKD nộp thuế theo phương pháp khoán được chia thành 5 ngành nghề, ứng với 5 biểu thuế suất khác nhau:

**Bảng 2.9: Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu**

****

Công thức xác định số thuế phải nộp như sau:

Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT

Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN

Trong đó doanh thu khoán đối với hộ kinh doanh là doanh thu bao gồm thuế của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

**Bảng 2.10: Tổng hợp số thu theo ngành nghề của HKD nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| **STT** | **Số thu(Triệu đồng)** | **Tỷ lệ****(%)** | **Số thu(Triệu đồng)** | **Tỷ lệ (%)** | **Số thu(Triệu đồng)** | **Tỷ lệ (%)** |
| 1 | Phân phối, cung ứng hàng hóa | 5.120 | 26 | 8.521 | 39 | 9.172 | 32 |
| 2 | Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu | 6.441 | 32 | 5.664 | 26 | 9.848 | 34 |
| 3 | Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu | 4.559 | 23 | 6.231 | 28 | 5.622 | 20 |
| 4 | Hoạt động kinh doanh khác | 3.752 | 19 | 1.629 | 7 | 4.058 | 14 |
| 5 | Tổng | 19.872 | 100 | 22.045 | 100 | 28.700 | 100 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

b) Quản lý nợ thuế

Tình hình quản lý nợ thuế khu vực HKD tại Chi cục thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023 được thể hiện ở bảng sau:

**Bảng 2.11: Tình hình nợ thuế của khu vực HKD tại Chi cục thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023**

 *Đơn vị: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| **Số tiền** | **So với cùng kỳ năm trước (%)** | **Số tiền** | **So với cùng kỳ năm trước (%)** | **Số tiền** | **So với cùng kỳ năm trước (%)** |
| 1 | Nợ khó thu | 4.865 | 125 | 5.079 | 104 | 5.103 | 101 |
| 2 | Nợ có khả năng thu | 2.290 | 103 | 2.964 | 129 | 4.545 | 153 |
| 2.1 | Nợ dưới 90 ngày | 290 | 96 | 190 | 65 | 229 | 120 |
| 2.2 | Nợ trên 90 ngày | 2.000 | 102 | 2.774 | 139 | 4.316 | 156 |
| 3 | Tỉ lệ nợ trên tổng thu NSNN (%) | 34 | 35 | 27 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

““

Nợ trên 90 ngày luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nợ có khả năng thu, chiếm cao nhất là 86% vào năm 2023. Điều này chỉ ra rằng nhiệm vụ đôn đốc nợ của công chức thuế chưa được tốt và biện pháp cưỡng chế nợ còn chưa thực sự hiệu quả.” Tỷ lệ tổng nợ trên tổng thu NSNN trong giai đoạn 2021-2023 đều cao hơn 5%, do đó đánh giá tiêu chí thu nợ của Chi cục là Không đạt.

2.2.4. Thực trạng kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

“Đối với HKD nộp thuế theo phương pháp khoán công tác kiểm tra chú trọng vào điều tra xác minh doanh thu khoán thực tế, rà soát địa bàn để phát hiện hộ mới ra kinh doanh, phúc tra tình trạng hoạt động của hộ có đơn xin ngừng nghỉ kinh doanh, kiểm tra đối với HKD sử dụng hóa đơn. Công tác kiểm tra HKD tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân được thực hiện theo quy trình kiểm tra quy định tại Quyết định số 970/QĐ-TCT ngày 14/7/2023 của Tổng cục Thuế.

**Bảng 2.13: Kết quả kiểm tra HKD có thông báo ngừng nghỉ kinh doanh**

*Đơn vị tính: Hộ*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD đã kiểm tra  | 427 | 461 | 612 |
| 2 | HKD vẫn đang hoạt động  | 03 | 04 | 04 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

Chi cục thuế đã đẩy mạnh công tác kiểm tra trong những năm qua để phát hiện những trường hợp cố tình trốn thuế. Từ bảng 2.13 cho thấy, vẫn tồn tại một số hộ có hành vi gian lận trốn thuế. Đây cũng là dấu hiệu cho thấy Chi cục cần siết chặt quản lý HKD hơn nữa.

2.3. Đánh giá quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán Chi cục Thuế quận Thanh Xuân

***2.3.1. Đánh giá thực hiện mục tiêu quản*** lý

a) Mục tiêu hoàn thành dự toán thu thuế HKD

Mục tiêu hoàn thành dự toán thu thuế HKD là một trong hai mục tiêu của quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán. Tỷ lệ hoàn thành dự toán dùng để đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu.

**Bảng 2.15: Kết quả thực hiện dự toán đối với HKD nộp thuế theo phương pháp khoán giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | Số thu dự toán được giao | Triệu đồng | 21.789 | 24.881 | 40.028 |
| 2 | Số thu đã thực hiện được | Triệu đồng | 19.872 | 22.045 | 28.700 |
| 3 | Tỷ lệ hoàn thành dự toán | % | 91,2 | 88,6 | 71,7 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

b) Mục tiêu phát hiện kịp thời, xử lý vi phạm về thuế đối với HKD

Để đánh giá mục tiêu phát hiện kịp thời, xử lý vi phạm về thuế đối với HKD tác giả đánh giá thông qua tỷ lệ xử phạt VPHC.

**Bảng 2.16: Kết quả xử lý vi phạm hành chính giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | HKD vi phạm hành chính thuế  | Hộ | 186 | 215 | 175 |
| 2 | Số quyết định xử phạt VPHC | Quyết định | 186 | 215 | 175 |
| 3 | Tỷ lệ xử phạt VPHC | % | 100 | 100 | 100 |

*Nguồn: Chi cục Thuế quận Thanh Xuân*

2.3.2. Những điểm mạnh

Nhờ sự chỉ đạo sát sao và kịp thời của ban lãnh đạo Chi cục, công tác quản lý thu thuế trên mọi mặt, đặc biệt là đối với HKD đã đạt được những kết quả nhất định với từng nội dung quản lý.

- Về quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

- Về quản lý khai thuế và ấn định thuế

- Về quản lý nộp thuế

- Về kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

2.3.3. Những điểm yếu

Một số hạn chế nhất định mà Chi cục Thuế quận Thanh Xuân cần nhìn nhận và giải quyết, cụ thể là một số tiêu chí không đạt.

- Về quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế:

- Về quản lý khai thuế và ấn định thuế

- Về quản lý nộp thuế

- Về kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

2.3.4. Nguyên nhân của điểm yếu

a) Nguyên nhân bên trong

- Về quản lý công chức thuế

-“ Công tác lập và bảo vệ dự toán

- Ứng dụng công nghệ thông tin

b) Nguyên nhân bên ngoài

- Nền kinh tế trong nước giai đoạn 2021- 2023

- Ý thức tự giác tuân thủ pháp luật thuế của HKD

- Văn bản hướng dẫn luật thuế ở nước ta

- Công tác phối hợp giữa Chi cục Thuế với một số cơ quan hữu quan

- Chính sách đãi ngộ

# CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOÁN TẠI CHI CỤC THUẾ QUẬN THANH XUÂN ĐẾN 2030

3.1. Định hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến năm 2030

3.1.1. Định hướng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến năm 2030

Chi cục Thuế quận Thanh Xuân định hướng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh theo hướng tinh gọn, hiệu quả và chú trọng chuyển đổi số, tập trung hoàn thành hai mục tiêu chính là hoàn thành dự toán thu NSNN và kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm về thuế đối với hộ kinh doanh.

3.1.2. Phương hướng hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân đến 2030

a) Phương hướng quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

b) Phương hướng quản lý khai thuế và ấn định thuế

c) Phương hướng quản lý nộp thuế

Chi cục Thuế tuyên truyền, khuyến khích và tổ chức hướng dẫn HKD nộp thuế bằng phương thức điện tử.

 Chi cục Thuế thực hiện tốt công tác đôn đốc cưỡng chế nợ đọng thuế, đặc biệt tập trung thu hồi quyết liệt khoản nợ đọng ngắn ngày.

d) Phương hướng kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

**3.2. Một số giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân**

3.2.1. Giải pháp quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế

Mục tiêu: 100% hộ kinh doanh được đăng ký kinh doanh

Nội dung:

- Nâng cấp và khai thác triệt để ứng dụng bản đồ số hộ kinh doanh sẽ giúp chi cục thuế quản lý người nộp thuế một cách trực quan, nắm bắt chắc địa bàn, chống sót hộ.

Điều kiện thực hiện: Hệ thống quản lý HKD của ngành thuế như ứng dụng “Bản đồ số” đáp ứng; quy chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và chi cục thuế

3.2.2. Giải pháp quản lý khai thuế và ấn định thuế

Mục tiêu: Mức doanh thu khoán sát với thực tế HKD. Chuyển đổi số trong quản lý kê khai thuế và ấn định thuế khoán.

Nội dung:

- Nâng cao vai trò của Hội đồng tư vấn thuế hơn là mang tính hình thức như hiện nay, Chi cục mời Hội đồng tư vấn thuế tham dự họp duyệt bộ, tham gia đoàn khảo sát doanh thu thực tế để có những ý kiếm tham vấn thuế hữu hiệu.

Điều kiện thực hiện: Xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về HKD nộp thuế theo phương pháp khoán để xác định mức doanh thu, mức thuế sát với thực tế phát sinh.

3.2.3. Giải pháp quản lý nộp thuế

Mục tiêu: Hoàn thành dự toán thu đối với HKD, giảm nợ thuế đặc biệt là các khoản nợ dài ngày.

Nội dung:

- “Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích các yếu tố tác động đến số thu, tiến độ thu ngân sách cụ thể từng địa bàn, từng khu vực

Điều kiện thực hiện: Xây dựng tiêu chí đánh giá phân loại các khoản phải thu, các khoản nợ; nâng cấp ứng dụng ngành thuế phù hợp với yêu cầu quản lý

3.2.4. Giải pháp kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh

Mục tiêu: Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, cố tình trốn thuế.

Nội dung các giải pháp:

- Về hình thức kiểm tra

- Về quy trình kiểm tra

- Về nội dung kiểm tra:

Điều kiện thực hiện: Hệ thống thông tin dữ liệu của Chi cục Thuế về HKD, liên kết với các cơ quan có liên quan để truy xuất dữ liệu.

3.2.5. Giải pháp khác

- Tổ chức bộ máy quản lý thuế tại Chi cục Thuế theo chức năng, nhiệm vụ, theo hướng chuyên môn hóa để tinh gọn bộ máy. Tăng cường phối hợp giữa các đội thuế để quản lý hiệu quả, giảm thời gian luân chuyển hồ sơ từ đó rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính

3.3. Một số kiến nghị

3.3.1.Kiến nghị với Cục Thuế thành phố Hà Nội

3.3.2 Kiến nghị với Tổng cục Thuế

# KẾT LUẬN

Với đề tài: " ***Quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội*** *”* nhằm mục đích đưa ra một số giải pháp dựa trên khoa học và thực tiễn để góp phần giải quyết các vấn đề còn hạn chế trong công tác quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh cá thể tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Đề án đã đạt được các kết quả chủ yếu sau:

Thứ nhất: Đề án đã trình bày được những vấn đề lý luận cơ bản về khái niệm, mục tiêu, quy trình trong công tác quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán bao gồm: quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế; khai thuế và ấn định thuế; nộp thuế; kiểm tra thuế đối với hộ kinh.

Thứ hai: Đề án đã trình bày tổng quan về đặc điểm kinh tế - xã hội của quận Thanh Xuân làm căn cứ để phân tích thực trạng công tác quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân. Phân tích tình hình thực hiện công tác quản lý thu thuế tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân giai đoạn 2021-2023; qua phân tích cho thấy việc quản lý thu thuế còn nhiều vấn đề cần phải tập trung. Qua kết quả phân tích đã chỉ ra được những điểm mạnh, cũng như điểm yếu và nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân. Bên cạnh những ưu điểm đạt được, vẫn còn một số yếu điểm hạn chế, những nguyên nhân rút ra được từ những hạn chế nêu trên là cơ sở để đề xuất những giải pháp cụ thể

Thứ ba: Đề án đã phân tích và đưa ra phương hướng cụ thể và một số giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý thu. Chắc chắn rằng trong thời gian tới với việc triển khai đồng bộ các giải pháp đã nêu, khu vực kinh tế này sẽ phát triển mạnh mẽ, góp phần tích cực vào việc chống thất thu cho NSNN, thực hiện tốt các mục tiêu công nghiệp hóa hiện đại hóa của đất nước.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Tài chính (2019), “*Quyết định số 110/QĐ-BTC quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuế quận, huyện, thị xã, thành phố và chi cục thuế khu vực trực thuộc cục thuế tỉnh, thành phố”*;
2. Bộ Tài chính (2020), “*Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 hướng dẫn về đăng ký thuế”*;
3. Bộ tài chính (2021), “*Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh*”;
4. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2021), “*Báo cáo tổng kết công tác quản lý hộ kinh doanh năm 2021”;*
5. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2022), “*Báo cáo tổng kết công tác quản lý hộ kinh doanh năm 2022”;*
6. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác quản lý hộ kinh doanh năm 2023”;*
7. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2021), “*Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2021, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022*”;
8. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2022), “*Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2022, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023*”;
9. Chi cục Thuế quận Thanh Xuân (2023), “*Báo cáo tổng kết công tác thuế năm 2023, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024*”;
10. Chính phủ (2020), “*Nghị định 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14*”;
11. Chính Phủ (2021), “*Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp*”;
12. Phan Hữu Nghị & Nguyễn Thị Bất (2020), *Giáo trình Thuế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân;
13. Quốc hội (2019), *Luật Quản lý thuế*, Nhà xuất bản Lao động;
14. Tổng cục Thuế (2015), “*Quy trình Quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh (ban hành kèm theo Quyết định số 2371/QĐ-TCT ngày 18 tháng 12 năm 2015) của Tổng cục trưởng Tổng cục thuế*”.
15. Tổng cục Thuế (2023), *Quy trình kiểm tra thuế,* Ban hành kèm theo Quyết định số 970/QĐ-TCT ngày 14/7/2023.

# PHỤ LỤC

**MẪU CÂU HỎI PHỎNG VẤN SÂU**

Kính chào Ông/bà! Để có cơ sở đề xuất giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân, kính mong ông/bà cung cấp thông tin bằng cách trả lời các câu hỏi dưới đây:

**Câu 1: Ông/bà đánh giá như nào về công tác quản lý quản lý tình trạng kinh doanh và chuyển đổi sang phương pháp khai thuế tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân?**

**Câu 2: Ông/bà đánh giá như nào về công tác quản lý nộp thuế tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân?**

Những khó khăn Ông/bà gặp phải trong quá trình thực hiện nghĩa vụ thuế của mình (ví dụ trong việc kê khai thuế trên trang wed Thuế điện tử, nộp thuế bằng ứng dụng etax mobile, nộp thuế qua app ngân hàng thương mại, ...)?

**Câu 3: Ông/bà đánh giá như nào về công tác quản lý khai thuế và ấn định thuế tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân?**

Về mức doanh thu khoán cũng như mức thuế khoán đang áp dụng đối với hộ kinh doanh của mình, mức doanh thu như vậy đã phù hợp chưa ?

**Câu 4: Công tác quản lý kiểm tra thuế đối với hộ kinh doanh tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân được thực hiện như nào trong thời gian qua?**

**Câu 5: Về tổng thể, Ông/bà đánh giá như thế nào về quản lý thu thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán tại Chi cục Thuế quận Thanh Xuân ?**